

Số: **117/2019/QĐST-HNGĐ**

Hàm Yên, ngày 21 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 95/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019, giữa:

Chị **Bàn Thị L**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Anh **Triệu Văn B**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bàn Thị L và anh Triệu Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Triệu Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung là cháu Triệu Kim P, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2002 và cháu Triệu Văn D, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2003.

Chị Bàn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Triệu Văn B. Chị Bàn Thị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Chị Bàn Thị L và anh Triệu Văn B cùng xác định hai bên tự thỏa thuận chia cho nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Chị Bàn Thị L và anh Triệu Văn B cùng xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Bàn Thị L phải chịu tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002100 ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị Bàn Thị L số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Triệu Văn B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã B (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn